

Số: 46/2019/QĐST-HNGĐ

P, ngày 24 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 188/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Đỗ Văn H1, sinh năm: 1965.

Bà Nguyễn Thị Thu H2, sinh năm: 1965.

Cùng địa chỉ: Khu phố 2, phường P, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông H1 và bà H2 tìm hiểu yêu thương nhau và tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P vào năm 1990. Hai bên gia đình không tổ chức cưới hỏi nhưng vợ chồng sống tự lập hạnh phúc đến đầu năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống dẫn đến cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, vợ chồng vẫn sống chung nhưng mạnh ai nấy sống, không ai quan tâm đến ai. Nay nhận thấy tình cảm không còn nên hai vợ chồng yêu cầu Tòa án giải quyết cho thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Con đã trưởng thành.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông H1 và bà H2 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đỗ Văn H1 và bà Nguyễn Thị Thu H2 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Con đã trưởng thành.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Đỗ Văn H1 và bà Nguyễn Thị Thu H2, mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ly hôn sơ thẩm ông H1 và bà H2 đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0018346 ngày 25 tháng 3 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Ninh Thuận. Ông H1 và bà H2 đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- VKSND TP. P;
- Chi cục THADS TP. P;
- UBND phường P;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Dương Đăng Chương**